

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2023/QĐST-VDS

Nghi Lộc, ngày 03 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lưu Thị Hồng Thê

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoài – Thẩm tra viên Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 80/2023/TLST-VDS ngày 09 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 44/2023/QĐST-VDS ngày 27 tháng 7 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Võ Thị H – sinh năm 1994; Địa chỉ: xóm A xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Quang T - sinh năm 1990; Địa chỉ: xóm K, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 07/6/2023 và lời khai tại phiên họp, chị Võ Thị H trình bày: chị H và anh Phạm Văn H1 kết hôn ngày 27/02/2014 tại UBND xã N. Trong thời gian hôn nhân, do vợ chồng mâu thuẫn, ly thân nên chị có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Quang T (là người yêu cũ) và mang thai. Ngày 26/6/2018 thì anh H1 chết. Đến ngày 23/11/2018 chị H sinh con và đặt tên con là Phạm Quang K theo họ của chồng (anh H1) song chị cũng như bố mẹ chồng (ông Phạm Văn N và bà Hoàng Thị T1 đều biết cháu K không phải là con của anh H1. Sau khi sinh cháu K, anh T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng. Chị đã yêu cầu xét nghiệm ADN của anh T và cháu K tại Trung tâm P; ngày 06/10/2021, Trung tâm cung cấp kết quả cháu K là con của anh T. Từ năm 2022 đến nay, chị và anh T kết hôn đồng thời trực tiếp nuôi dưỡng cháu K. Để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của con chưa

thành niên, chị H yêu cầu Tòa án xác định anh Nguyễn Quang T là cha của cháu Phạm Quang K. Tại phiên họp, chị xin được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

Quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quang T thừa nhận lời trình bày của chị H. Ngày 06/10/2021, anh đã làm xét nghiệm ADN cùng với cháu K để xác định quan hệ cha con và có kết quả cung cấp cho Tòa án. Nay chị H yêu cầu Tòa án xác định anh là cha của cháu Phạm Quang K thì anh hoàn toàn nhất trí và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị H.

Người làm chứng ông Phạm Văn N (cha của anh Phạm Văn H1) thừa nhận ông biết việc cháu K không phải là con của anh H1. Đối với yêu cầu của chị H về xác định anh T là cha của cháu K thì ông không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp có ý kiến: thẩm phán, thư ký và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Đề nghị áp dụng Điều 89, Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 12 Nghị quyết 326/2019/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội để chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị H về việc xác nhận anh Nguyễn Quang T là cha của cháu Phạm Quang K sinh ngày 23/11/2018; miễn lệ phí cho chị H theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc nhận định:

Xem xét lời trình bày của người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại phiên họp và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ việc dân sự thì có cơ sở để khẳng định: trong thời kỳ hôn nhân với anh Phạm Văn H1, chị Võ Thị H đã nảy sinh quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Quang T, mang thai và đến ngày 23/11/2018 sinh ra cháu Phạm Quang K. Ngày 26/6/2018, anh H1 chết nên việc chị H đăng ký khai sinh cho cháu K theo họ của anh H1 và khai anh H1 là cha của cháu K là theo quy định tại Điều 88 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuy nhiên, anh T và cháu K đã tự nguyện làm xét nghiệm ADN tại Trung tâm phân tích ADN và công nghệ di truyền với kết quả ngày 06/10/2021 đã khẳng định: “cháu Phạm Quang K là con của ông Nguyễn Quang T”. Như vậy, lời trình bày của đương sự là hoàn toàn khách quan, phản ánh đúng sự thật nên Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị H: xác định anh Nguyễn Quang T là cha của cháu Phạm Quang K.

[3]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: tại phiên họp, chị H có đơn đề nghị được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự nên theo quy định tại Điều 14 của Nghị quyết 326/2019/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, cần miễn lệ phí cho chị H.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29; khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điều 12 Nghị quyết 326/2019/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Áp dụng Điều 89, Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[1]. Chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị H:

Tuyên bố anh Nguyễn Quang T (sinh năm 1990, cư trú tại xóm K, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An) là cha của cháu Phạm Quang K sinh ngày 23/11/2018.

[3]. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho chị Võ Thị H. Trả lại cho chị Võ Thị H số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0002289 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc phát hành ngày 09/6/2023.

[4]. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời gian 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được bản sao quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Người yêu cầu; người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- UBND xã Nghi Trung;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Lưu Thị Hồng Thế